

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ SƠN**

Số 1745/UBND

V/v báo cáo kết quả thu thập
thông tin thị trường lao động

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lý Sơn, ngày 25 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Ban Tổ chức, Nội vụ Lao động, Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1362/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 23/6/2021 về việc báo cáo kết quả thu thập thông tin thị trường lao động (có sao gửi kèm theo), Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

Giao Ban Tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan và Trưởng các thôn trên địa bàn huyện khẩn trương tổ chức triển khai báo cáo mẫu số 01; mẫu số 02 Thông tư số 27/2015/TT-BLĐTBXH ngày 24/7/2015 (theo biểu mẫu đính kèm) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 30/6/2021**; đồng thời thu thập thông tin về người lao động trên địa bàn huyện đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với các thông tin về họ và tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, quê quán, hộ chiếu. Việc làm tại nước ngoài gồm các thông tin về thời hạn hợp đồng, thời gian xuất cảnh, ngành nghề, địa chỉ làm việc; Thời gian về nước, nguyên nhân (theo biểu mẫu số 03 đính kèm) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 30/7/2021**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VPH: CVP, PCVP, CV (VX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Ninh

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1362/SLĐTBXH-VLATLĐ

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 6 năm 2021

V/v báo cáo kết quả thu thập
thông tin thị trường lao động

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 928/KH-SLĐTBXH ngày 07/5/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và báo cáo công tác thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động năm 2020 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Để xác định thông tin cơ bản, chính xác về thực trạng cung-cầu lao động biến động của năm 2021 trên địa bàn, làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nguồn nhân lực, hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với tạo việc làm của địa phương. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn khẩn trương tổ chức triển khai báo cáo mẫu số 01; mẫu số 02 Thông tư số 27/2015/TT-BLĐTBXH ngày 24/7/2015 (theo biểu mẫu đính kèm) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (qua phòng Việc làm - An toàn lao động) *trước ngày 30/6/2021*.

2. Thu thập thông tin về người lao động trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với các thông tin về họ và tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, quê quán, hộ chiếu. Việc làm tại nước ngoài gồm các thông tin về thời hạn hợp đồng, thời gian xuất cảnh, ngành nghề, địa chỉ làm việc; Thời gian về nước, nguyên nhân (theo biểu mẫu số 03 đính kèm) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (qua phòng Việc làm - An toàn lao động) *trước ngày 30/7/2021*.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Phòng LĐTBXH huyện, thị xã, TP (thực hiện);
- Trung tâm DVVL tỉnh (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP, VLATLĐ.



Nguyễn Tấn Đối

Mau số 02: Ban hành kèm theo 1 trong tư số 2//2015/11-LĐTBXH ngày 24//2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/QUẬN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-UBND

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG CẤP HUYỆN/QUẬN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.....

A. Kết quả tổng hợp của huyện/quận/thị xã/thành phố

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kỳ trước	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Kỳ báo cáo
A	B	C	1	2	3	4

I. Phần Cung lao động

1	Dân số từ 15 tuổi trở lên	Người				
2	Tổng số người tham gia hoạt động kinh tế	Người				
2.1	Số người có việc làm	Người				
a	Chia theo giới tính					
	- Nam	Người				
	- Nữ	Người				
b	Chia theo ngành kinh tế					
	- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	Người				
	- Công nghiệp, xây dựng	Người				
	- Thương mại, dịch vụ	Người				
2.2	Số người thất nghiệp	Người				
	Chia theo giới tính					
	- Nam	Người				
	- Nữ	Người				
3	Tổng số người không tham gia hoạt động kinh tế	Người				
	Chia theo lý do					
	- Đi học	Người				
	- Khuyết tật	Người				
	- Khác	Người				

Mau số 01: Ban hành kèm theo thông tư số 2//2015/TT-LĐTBXH ngày 24//2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-UBND

....., ngày.....tháng.....năm.....

BAO CAO THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG CẤP XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/quận/thị xã/thành phố.....

A. Kết quả tổng hợp của xã/phường/thị trấn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kỳ trước	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Kỳ báo cáo
A	B	C	1	2	3	4
1	Dân số từ 15 tuổi trở lên	<i>Người</i>				
2	Tổng số người tham gia hoạt động kinh tế	<i>Người</i>				
2.1	Số người có việc làm	<i>Người</i>				
a	Chia theo giới tính					
	- Nam	<i>Người</i>				
	- Nữ	<i>Người</i>				
b	Chia theo ngành kinh tế					
	- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	<i>Người</i>				
	- Công nghiệp, xây dựng	<i>Người</i>				
	- Thương mại, dịch vụ	<i>Người</i>				
2.2	Số người thất nghiệp	<i>Người</i>				
	Chia theo giới tính					
	- Nam	<i>Người</i>				
	- Nữ	<i>Người</i>				
3	Tổng số người không tham gia hoạt động kinh tế	<i>Người</i>				
	Chia theo lý do					
	- Đi học	<i>Người</i>				
	- Khuyết tật	<i>Người</i>				
	- Khác	<i>Người</i>				

Ghi chú: Số kỳ báo cáo = Số kỳ trước + số tăng trong kỳ - số giảm trong kỳ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kỳ trước	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Kỳ báo cáo
A	B	C	1	2	3	4
II. Phân Cầu lao động						
1	Tổng số doanh nghiệp	<i>Doanh nghiệp</i>				
	Chia theo loại hình doanh nghiệp					
	- Nhà nước	<i>Doanh nghiệp</i>				
	- Ngoài nhà nước	<i>Doanh nghiệp</i>				
	- Vốn đầu tư nước ngoài	<i>Doanh nghiệp</i>				
2	Tổng số lao động	<i>Người</i>				
2.1	Chia theo giới tính					
	- Nam	<i>Người</i>				
	- Nữ	<i>Người</i>				
2.2	Chia theo loại lao động					
	- Số lao động trực tiếp	<i>Người</i>				
	- Số lao động gián tiếp	<i>Người</i>				
	- Số lao động ngoại tỉnh	<i>Người</i>				
2.3	Chia theo trình độ chuyên môn kỹ thuật					
	- Số lao động không có trình độ CMKT	<i>Người</i>				
	- Số lao động có trình độ CMKT từ công nhân kỹ thuật không có bằng nghề/chứng chỉ nghề trở lên	<i>Người</i>				
2.4	Nhu cầu tuyển lao động	<i>Người</i>				

Ghi chú: Số kỳ báo cáo = Số kỳ trước + số tăng trong kỳ - số giảm trong kỳ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ.....
PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số:...../BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Số CMT	Số hộ chiếu	Địa chỉ của người lao động			Thị trường	Thời hạn hợp đồng (tháng)	Ngày xuất cảnh	Ngày hết hạn HĐLĐ	Tên doanh nghiệp đưa đi	Địa chỉ làm việc	Thời gian về nước	Nguyên nhân về nước	Ghi chú
		Nam	Nữ			Xã	Huyện	Tỉnh									
1	PHẠM THỊ		29/10/1995	21247922 4	B9056351	Xã Tịnh Bình	Sơn Tịnh	Tỉnh Quảng Ngãi	Nhật Bản	3 năm	26/01/2016	14/01/2021	Công ty TNHH cung ứng lao động Mekong				
2	ĐINH VĂN B	26/08/198 7		21229697 4	Xã Bình Châu	Huyện Bình Sơn	Tỉnh Quảng Ngãi	Hàn Quốc	Hàn Quốc	3 năm	19/04/202 1		Công ty có phân thương mại Châu Hung	Cảng Seogwipo, Đảo Jeju, Hàn Quốc			
																
	Tổng cộng																

PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI